

ĐỀ CƯƠNG PHÁT BIỂU
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH
Tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW
của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia
(Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2025)

Kính thưa đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm!

Thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam!

Thưa các đồng chí dự Hội nghị!

Theo chương trình Hội nghị, được sự phân công của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm và Ban Tổ chức, tôi xin trân trọng báo cáo những nội dung chủ yếu của **Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW** về đột phá phát triển khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CDS).

Nội dung cụ thể của Chương trình hành động đã được ban hành kèm theo **Nghị quyết số 03/NQ-CP** ngày 09/01/2025 của Chính phủ.

Tại Hội nghị hôm nay, tôi tập trung trình bày **03 nội dung chủ yếu:** (1) Bối cảnh tình hình; (2) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; (3) Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Chương trình hành động; (4) Tổ chức thực hiện.

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, **tình hình kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi rất tích cực**, tháng sau tốt hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước, tính chung cả năm đạt nhiều kết quả quan trọng, cao hơn năm 2023 trên hầu hết các lĩnh vực, được Nhân dân cả nước và cộng đồng quốc tế đánh giá cao.

[Trong đó những điểm sáng nổi bật là: (1) Đạt và vượt toàn bộ 15 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó 12 chỉ tiêu vượt mục tiêu; (2) GDP năm 2024 tăng 7,09% (chỉ tiêu Trung ương Quốc hội giao là 6 - 6,5%); kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát (3,63%), các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, nhất là thu ngân sách nhà nước (vượt thu 337 nghìn tỷ đồng); (3) Văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống người dân được nâng lên (chỉ số hạnh phúc của Việt Nam theo xếp hạng của Liên hợp quốc tăng 11 bậc trong năm 2024); (4) Quốc phòng, an ninh được giữ vững, tăng cường; (5) Đối ngoại, hội nhập quốc tế tạo được môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước].

2. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, ĐMST và CDS là *văn kiện có ý nghĩa chiến lược, đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của đất nước* trong lĩnh vực KHCN, ĐMST và CDS.

- **Nghị quyết số 57 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng**, là kim chỉ nam cho sự phát triển trong kỷ nguyên mới phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng và là lời hiệu triệu mạnh mẽ trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân cùng nỗ lực đưa Việt Nam thành quốc gia phát triển, thu nhập cao, có năng lực cạnh tranh toàn cầu.

- **Nhân mạnh KHCN, ĐMST và CDS đóng vai trò then chốt**, là động lực mạnh mẽ để Việt Nam phát triển tăng tốc, bứt phá, bền vững: (1) Giúp Việt Nam bắt kịp, tiến cùng các nước phát triển, tránh nguy cơ tụt hậu kinh tế, từng bước vượt lên, sánh vai cùng các cường quốc về công nghệ; (2) Là chìa khóa để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế, tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế; (3) Tối ưu hóa quy trình sản xuất, kinh doanh, quản lý nhà nước; thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, phù hợp với xu thế chung của thế giới; (4) Góp phần bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, mang lại lợi ích thiết thực cho mọi người dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, thịnh vượng.

[Theo Báo cáo mới nhất của WB năm 2024 với chủ đề “**Bẫy thu nhập trung bình**”, từ năm 1990 đến nay, chỉ có 34 nền kinh tế đã thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình để trở thành quốc gia có mức thu nhập cao, có tới 108 quốc gia chưa vượt qua. Việt Nam hiện có GDP bình quân đầu người năm 2024 là **4.700 USD** và nếu tăng trưởng trung bình 7%/năm thì đến năm 2040, Việt Nam mới gia nhập được mốc có thu nhập cao (khoảng 13.800 USD/người)]

- **Khát vọng về một Việt Nam phồn vinh, thịnh vượng, hiện đại, sớm gia nhập nhóm nước phát triển có thu nhập cao đã và đang cháy bỏng hơn bao giờ hết**. Để hiện thực hóa khát vọng ấy, chúng ta không có con đường nào khác ngoài việc dồn toàn lực cho KHCN, ĐMST và CDS. Đây không chỉ là xu thế tất yếu của thời đại mà còn là con đường duy nhất để bứt phá, vượt qua khó khăn, thách thức, nắm bắt thời cơ, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, vững mạnh, xã hội văn minh, hiện đại, đưa đất nước sánh vai cùng các cường quốc trên thế giới.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Ngay sau khi **Nghị quyết số 57-NQ/TW** ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, ĐMST và CDS được ban hành, Chính phủ đã khẩn trương, lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương

tập trung xây dựng, rà soát, hoàn thiện để sớm ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW với tinh thần “5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

2. Ngày 09/01/2025, Chính phủ đã ban hành *Nghị quyết số 03/NQ-CP* ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện *Nghị quyết số 57-NQ/TW* của Bộ Chính trị, bảo đảm chất lượng và thời gian theo quy định. **Đây là Chương trình hành động tổng thể, toàn diện**, được thiết kế với tầm nhìn dài hạn, mục tiêu rõ ràng và các giải pháp mang tính khả thi cao, nhằm cụ thể hóa các định hướng, chủ trương lớn của Đảng thành những hành động thiết thực, sát thực tiễn.

3. **Chính phủ xác định rõ việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW là nhiệm vụ chính trị trọng tâm**, không chỉ dừng lại ở việc quán triệt nhận thức, mà còn phải được thực hiện bằng những bước đi mạnh mẽ, bài bản, đồng bộ, thống nhất với sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và toàn xã hội. Trong đó, các nhiệm vụ trọng tâm như hoàn thiện thể chế, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng hạ tầng số hiện đại, thúc đẩy nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ tiên tiến và đầy mạnh đổi mới sáng tạo được đưa vào Chương trình hành động với lộ trình cụ thể và trách nhiệm rõ ràng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Bám sát nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW, nhất là **05** quan điểm chỉ đạo, các mục tiêu cụ thể đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và **07** nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, Chương trình hành động của Chính phủ đã đề ra **41 nhóm chỉ tiêu** (*gồm 35 nhóm chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 và 06 nhóm chỉ tiêu cụ thể đến năm 2045*) và **07 nhóm nhiệm vụ** với **140 nhiệm vụ cụ thể**; trong đó:

1. Nhóm 1: Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển KHCN, ĐMST và CDS (*gồm 13 nhiệm vụ cụ thể*)

Việc quán triệt và triển khai hiệu quả nhóm nội dung này là nhiệm vụ rất quan trọng và cấp thiết; đòi hỏi chúng ta phải thực sự chuyển biến mạnh mẽ từ tư duy, nhận thức đến hành động trong toàn xã hội, đặc biệt là vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên [Chỉ khi từng tổ chức, mỗi cá nhân đều nhận thức rõ vai trò của KHCN, ĐMST và CDS, chúng ta mới có thể tạo ra những bước tiến đột phá, xây dựng nền kinh tế vững mạnh, hiện đại, hội nhập quốc tế sâu rộng; tạo nền tảng vững chắc, giúp nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức, phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới].

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; đồng thời xây dựng bộ tiêu chí đánh giá; định kỳ đo lường, công bố công khai kết quả; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả thực hiện [Lưu ý yêu cầu đặt ra là Kế hoạch thực hiện phải thực chất, không hình thức, chi tiết và phù hợp với điều kiện gắn với bối cảnh nguồn lực phù hợp. Các nhiệm vụ trong Kế hoạch phải cụ thể, lượng hóa để dễ triển khai, dễ đánh giá, dễ đo lường, dễ kiểm tra, giám sát].

(2) Tập trung tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức xã hội về KHCN, ĐMST và CĐS. Xây dựng phong trào học tập số và nâng cao kiến thức KHCN trong toàn xã hội [Trong đó lưu ý: (i) Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên đa nền tảng, đa đối tượng; (ii) Cụ thể hóa nội dung cho từng nhóm đối tượng (người dân, doanh nghiệp, chính quyền, lãnh đạo các cấp...)].

(3) Phát động phong trào thi đua toàn quốc để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân trong thực hiện cuộc cách mạng về KHCN, ĐMST và CĐS; tôn vinh, khen thưởng, động viên kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc [Phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả tương tự như các phong trào thi đua cao điểm 500 ngày đêm hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc; xây dựng Đường dây 500 KV mạch 3 Quảng Bình - Hưng Yên; chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên cả nước trong năm 2025...].

2. **Nhóm 2: Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển KHCN, ĐMST và CĐS (28 nhiệm vụ cụ thể)**

Đây là nhóm nhiệm vụ đặc biệt quan trọng nhằm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước trong phát triển KHCN, ĐMST và CĐS; như đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ đạo là phải bảo đảm thông thoáng, kiến tạo phát triển với tư duy đổi mới “vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển, huy động tối đa các nguồn lực cho phát triển, tạo không gian phát triển mới”, tạo khung khổ pháp lý để huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển.

[Trong đó lưu ý: (i) Khẩn trương rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp luật không còn phù hợp, chồng chéo, hoặc chưa đầy đủ theo hướng vướng mắc ở đâu tháo gỡ ở đó, ở cấp nào thì cấp đó chủ động, đề xuất sửa đổi, hoàn thiện; (ii) Khẩn trương nghiên cứu ban hành một số

cơ chế, chính sách đột phá để giải quyết những vấn đề mới trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS; (iii) Trường hợp cần thiết ban hành một luật sửa nhiều luật, hoặc nghị quyết để xử lý những vấn đề phát sinh chưa quy định trong luật, hoặc đã có nhưng còn nhiều vướng mắc, bất cập, không còn phù hợp với thực tiễn].

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Tập trung xây dựng dự án Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Luật Công nghiệp công nghệ số trình Quốc hội thông qua trong năm 2025 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật. Đồng thời, Chính phủ đề xuất Quốc hội xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung các Luật liên quan để góp phần thúc đẩy KHCN, ĐMST và CDS¹.

(2) Xây dựng cơ chế thử nghiệm, đặc thù trong lĩnh vực KHCN, ĐMST và CDS, trình Quốc hội thông qua; trong đó có: *(i)* Cơ chế đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công cho sản phẩm, dịch vụ số theo trình tự thủ tục rút gọn; *(ii)* Cơ chế thí điểm thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của nhà nước (sandbox); *(iii)* Triển khai thực hiện theo phương thức “vừa thiết kế, vừa thi công”...

(3) Ban hành quy định Quỹ đầu tư mạo hiểm và các cơ chế hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo để tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo [Đây là bước đi chiến lược để xây dựng năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số mạnh mẽ. Thời gian qua, việc thu hút đầu tư mạo hiểm còn chưa tương xứng với tiềm năng (trong giai đoạn 2021 - 2024 mới thu hút được 2,5 tỷ USD; do đó, cần phải thúc đẩy mạnh mẽ trong thời gian tới)].

3. Nhóm 3: Tăng cường đầu tư hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS (34 nhiệm vụ cụ thể)

Tăng cường đầu tư hạ tầng cho KHCN, ĐMST và CDS là một chiến lược mang tính nền tảng, trong đó hạ tầng đóng vai trò là yếu tố cốt lõi để tạo đà bứt phá cho đất nước; đầu tư cần được thực hiện một cách đồng

¹ Trong đó có: *(1)* Luật Tổ chức Chính phủ; Luật Tổ chức chính quyền địa phương để bảo đảm tính thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về KHCN, ĐMST và CDS; *(2)* Luật Viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Doanh nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp; *(3)* Luật Sở hữu trí tuệ; Bộ luật Hình sự; Luật Đầu tư công; Luật Đầu thầu; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý và sử dụng tài sản công; Luật Giá; Luật Đấu giá tài sản để phù hợp với đặc thù và thông lệ quốc tế trong sử dụng NSNN thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tạo điều kiện thương mại hóa kết quả nghiên cứu; *(4)* Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu để thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư cho KHCN, ĐMST và CDS; *(5)* Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam để có cơ chế, chính sách ưu đãi trong cấp thị thực nhập cảnh, cư trú cho chuyên gia, nhà khoa học; *(6)* Luật Lao động để miễn giấy phép lao động cho các chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của Việt Nam; *(7)* Luật Giáo dục để có căn cứ xác định cơ sở giáo dục đại học trở thành trung tâm nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng công nghệ.

bộ, liên kết mạnh mẽ giữa các ngành, các lĩnh vực. Ưu tiên phát triển hạ tầng số với phương châm "hạ tầng số phải luôn đi trước một bước", để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nền kinh tế số, xã hội số [Đây chính là nền tảng để thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực then chốt của nền kinh tế như: công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, dịch vụ..., góp phần nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững].

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) *Ban hành Chương trình quốc gia phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược (ưu tiên các lĩnh vực quốc phòng, không gian, năng lượng, môi trường, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo, vật liệu tiên tiến, bán dẫn, công nghệ lượng tử, robot và tự động hóa, y sinh học...);* Danh mục các công nghệ chiến lược; thành lập Quỹ đầu tư phát triển công nghiệp chiến lược; xây dựng Đề án triển khai cơ chế thử nghiệm, cơ chế hợp tác công tư. Đảm bảo ít nhất 15% NSNN chi sự nghiệp khoa học và công nghệ là cần thiết để phục vụ nghiên cứu các công nghệ chiến lược. Đồng thời, rà soát các chiến lược nghiên cứu không gian biển, ngầm và vũ trụ để đáp ứng yêu cầu công nghệ hiện đại, khắc phục khan hiếm đất đai [Nghị quyết của Bộ Chính trị đã đề ra nhiệm vụ Việt Nam phải làm chủ công nghệ chiến lược, tiếp cận theo hướng làm chủ công nghệ chiến lược thông qua làm chủ ứng dụng].

(2) *Rà soát, đầu tư phát triển Trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia.* Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, xây dựng Phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu và phát triển KHCN [Thời gian qua, chúng ta mới đầu tư 16 phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, đầu tư gần 1 nghìn tỷ đồng; thời gian tới phải đầu tư nhiều hơn nữa, nâng cấp các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia đạt chuẩn quốc tế, xử lý được các vấn đề khó mà trước đây chúng ta phải thuê nước ngoài làm].

(3) *Xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm dữ liệu quốc gia;* kết nối, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, hệ thống thông tin của bộ, ngành, địa phương. Ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực; thành lập Ủy ban Dữ liệu Quốc gia; hình thành và phát triển kinh tế dữ liệu, thị trường dữ liệu và sàn giao dịch dữ liệu; hình thành ngành công nghiệp dữ liệu lớn [Hiện nay, cả nước mới có 44 trung tâm dữ liệu và đang xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; việc xây dựng các trung tâm dữ liệu còn rất khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu phát triển (Việt Nam chỉ bằng 1/15 Singapore, 1/5 Indonesia và Malaysia). Nhu cầu trung tâm dữ liệu tại Việt Nam trong thời gian tới là rất lớn, đi đôi với đó là năng lượng điện].

(4) Phát triển hạ tầng số hiện đại, hạ tầng viễn thông, Internet, hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số, các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung các ngành, lĩnh vực. Xây dựng Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số. Xây dựng Đề án ứng dụng Internet vạn vật trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất, thương mại, năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh... [Chúng ta phải quyết tâm phủ sóng viễn thông 5G trên phạm vi toàn quốc để đáp ứng nhu cầu phát triển KTXH, phát triển mạnh Starlink; đẩy mạnh phát triển hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh; cáp quang băng thông rộng tốc độ cao; sớm phỏng các vệ tinh phục vụ phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng và phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu...].

4. Nhóm 4: Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS (12 nhiệm vụ cụ thể)

Cùng với việc tăng cường đầu tư hạ tầng và hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, **phát triển và trọng dụng nhân lực chất lượng cao chính là yếu tố then chốt, là "chìa khóa vạn năng"** mở ra cánh cửa thành công. Nhận thức rõ tầm quan trọng đặc biệt này, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách mang tính đột phá nhằm thu hút, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài [Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội].

Mục tiêu là xây dựng một đội ngũ nhân lực hùng hậu, vừa đủ về số lượng, vừa đạt chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của kỷ nguyên số. Đặc biệt, nguồn nhân lực này cần được đào tạo bài bản, chuyên sâu, phù hợp với đặc thù của từng ngành, lĩnh vực, sẵn sàng thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của KHCN, góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia hùng cường, sánh vai cùng các cường quốc trên thế giới.

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Xây dựng Đề án phát triển và trọng dụng nhân tài, tập trung vào các cán bộ chuyên gia đầu ngành, những người giữ vai trò nòng cốt trong các lĩnh vực KHCN, ĐMST và CDS; có chính sách đãi ngộ, tuyển dụng đặc thù thu hút, tuyển dụng nhân tài, tạo động lực mạnh mẽ để nhân tài gắn bó và cống hiến lâu dài cho đất nước [Trong đó lưu ý: (i) Triển khai các chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ và tiến sĩ tài năng trong các ngành khoa học cơ bản, các ngành kỹ thuật và công nghệ then chốt phục vụ phát triển công nghệ chiến lược; (ii) Có cơ chế, chính sách về tín dụng, học bổng, học phí để thu hút học sinh, sinh viên giỏi theo học các lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật

then chốt; (iii) Đổi mới, đa dạng hóa chương trình giáo dục đào tạo, nhất là các ngành khoa học công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM); xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến theo tiêu chuẩn quốc tế, phát triển mô hình giáo dục đại học số kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo].

(2) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổ chức khoa học và công nghệ công lập, trong đó tổ chức nào hoạt động không hiệu quả sẽ được sáp nhập hoặc giải thể để tập trung nguồn lực cho các tổ chức nghiên cứu mạnh. **Phát triển các trường đại học** trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo [*đảm nhận vai trò tiên phong trong nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao*]. **Xây dựng, đầu tư, nâng cấp** Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ VN và Viện Hàn lâm Khoa học xã hội VN cùng các cơ sở nghiên cứu KHCN và ĐMST trọng điểm quốc gia trở thành trung tâm hàng đầu về nghiên cứu và ứng dụng KHCN.

(3) Có chính sách thu hút nhà khoa học và chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài về làm việc tại Việt Nam; kết nối với mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học quốc tế theo các lĩnh vực khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược. Xây dựng, ban hành cơ chế đặc biệt về nhập quốc tịch, sở hữu nhà, đất, cấp visa, giấy phép lao động, thu nhập... nhằm thu hút, trọng dụng, giữ chân các nhà khoa học đầu ngành, các chuyên gia, các "tổng công trình sư" trong và ngoài nước có khả năng tổ chức, điều hành, chỉ huy, triển khai các chương trình, dự án, nhiệm vụ trọng điểm quốc gia.

5. Nhóm 5: Đẩy mạnh CĐS, ứng dụng KHCN, ĐMST trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước, bảo đảm quốc phòng và an ninh (27 nhiệm vụ)

Đẩy mạnh CĐS, ứng dụng KHCN, ĐMST không chỉ là xu thế tất yếu mà còn là đòn bẩy then chốt để nâng tầm hiệu quả quản lý nhà nước, quản trị quốc gia. Việc ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động của các cơ quan nhà nước sẽ tạo nên bước chuyển mình mạnh mẽ, góp phần kiến tạo một Chính phủ số tinh gọn, hiệu quả, phục vụ nhân dân tốt hơn. Chuyển đổi số sẽ là "**chìa khóa vàng**" để tối ưu hóa quy trình quản lý, nâng cao năng lực điều hành, dự báo và ra quyết định chính xác, kịp thời trên mọi lĩnh vực, từ KTXH đến quốc phòng - an ninh [*Đặc biệt, trong bối cảnh an ninh mạng ngày càng phức tạp, việc ứng dụng KHCN để bảo vệ chủ quyền trên không gian mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao càng trở nên cấp thiết. Đây chính là nền tảng để xây dựng một xã hội số an toàn, văn minh, hiện đại, bảo vệ vững chắc chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ*].

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Xây dựng Chương trình phát triển Chính phủ số, tạo ra một hệ thống quản trị hiện đại, minh bạch và hiệu quả (*Thời gian qua, Việt Nam có bước tiến mạnh mẽ trong xếp hạng về chuyển đổi số quốc tế. Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử năm 2024 tăng 15 bậc, xếp hạng 71/193. Thời gian tới, chúng ta phải phấn đấu xếp hạng chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số thuộc Top 3 Đông Nam Á và Top 50 thế giới vào năm 2030*). **Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình** hướng tới việc cung cấp các dịch vụ số cá nhân hóa dựa trên dữ liệu, không phụ thuộc vào địa giới hành chính (*đây cũng là cơ sở để thúc đẩy hình thành công dân số với danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, góp phần xây dựng một xã hội số toàn diện*). **Đẩy mạnh số hóa dữ liệu, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu** để cắt giảm thủ tục hành chính, trọng tâm vào các lĩnh vực như tư pháp, giáo dục, y tế và đất đai...

(2) Ứng dụng KHCN, ĐMST và CDS trong các ngành, lĩnh vực quan trọng của đất nước, như văn hóa, tài nguyên, môi trường, giao thông, y tế, thương mại điện tử... [Trong đó lưu ý: (1) Về văn hóa: đẩy mạnh chuyển đổi số để phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí. Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao. Thúc đẩy xây dựng cơ sở dữ liệu về văn hóa, di sản văn hóa số; tạo điều kiện cho người dân được hưởng thụ văn hóa. Quốc tế hóa văn hóa bản sắc của Việt Nam; Việt Nam hóa tinh hoa văn hóa thế giới; (2) Về tài nguyên, môi trường: xây dựng các hệ thống và nền tảng số về giám sát, quản lý và thu thập dữ liệu tài nguyên, môi trường; phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường; (3) Về thương mại điện tử: thúc đẩy hiệu quả công tác quản lý thuế, nhất là đẩy mạnh phát hành hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống, bán lẻ...; đăng ký doanh nghiệp và giao dịch thương mại điện tử gắn với định danh và xác thực điện tử...].

(3) Ứng dụng KHCN, ĐMST và CDS trong bảo đảm quốc phòng và an ninh; hiện đại hóa lực lượng quân đội và công an; làm chủ các công nghệ chiến lược; có cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển các loại vũ khí, khí tài hiện đại dựa trên nền tảng KHCN và ĐMST; triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm ngăn chặn các hoạt động tấn công mạng để bảo vệ chủ quyền không mạng quốc gia từ sớm, từ xa.

6. Nhóm 6: Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động KHCN, ĐMST và CDS trong doanh nghiệp (16 nhiệm vụ cụ thể)

Trong tiến trình hình thành và phát triển nền kinh tế số, *doanh nghiệp chính là "đầu tàu", là lực lượng nòng cốt của hệ sinh thái khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo*. Nhận thức rõ vai trò then chốt này, Chính phủ đã

và đang triển khai nhiều chính sách "**mở đường**" cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, tiếp cận và làm chủ công nghệ số, ứng dụng KHCN vào hoạt động sản xuất kinh doanh; các doanh nghiệp lớn phải đóng vai trò dẫn dắt, tiên phong. Các chính sách này sẽ thổi luồng sinh khí mới, tạo động lực mạnh mẽ cho doanh nghiệp tự tin chuyển mình, nâng cao năng lực cạnh tranh, sáng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế.

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Xây dựng Đề án hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu. Có cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số. Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo để thu hút các doanh nghiệp công nghệ tham gia.

(2) Xây dựng Đề án hình thành các doanh nghiệp công nghệ chiến lược quy mô lớn trong nước để triển khai hạ tầng số, nhân lực số, dữ liệu số, công nghệ chiến lược và an toàn an ninh mạng.

(3) Thúc đẩy phát triển một số khu công nghiệp công nghệ số và công nghiệp công nghệ thông tin tập trung phù hợp với quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030 gắn với phát triển xanh [nhằm góp phần thu hút các nhà đầu tư FDI lớn về công nghệ trong lĩnh vực bán dẫn, thiết bị điện tử, năng lượng...].

(4) Đẩy mạnh thu hút các dự án FDI cho nghiên cứu và phát triển (R&D), nhất là trong lĩnh vực bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, dữ liệu lớn... gắn với chuỗi sản xuất trong nước; đồng thời, có cơ chế, chính sách thúc đẩy các doanh nghiệp trong nước đầu tư cho nghiên cứu và phát triển để đổi mới công nghệ, đẩy mạnh sản xuất thông minh, nâng cao năng lực sản xuất, sức cạnh tranh của sản phẩm [Vừa qua, chúng ta đã thu hút được nhiều dự án FDI lớn trong lĩnh vực R&D như của Samsung, NVIDIA, Foxconn, Infosys, Marvell, SK Hynix... Cần phải thúc đẩy mạnh mẽ hơn trong thời gian tới].

(5) Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích, thúc đẩy khởi nghiệp về KHCN, ĐMST và CĐS với tinh thần "lấy doanh nghiệp làm trung tâm; các viện, trường, trung tâm nghiên cứu là trụ cột; nhà khoa học, học sinh, sinh viên là chủ thể". Hình thành **hệ sinh thái cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo;** xây dựng **văn hóa khởi nghiệp** quốc gia, đặc biệt trong thế hệ trẻ.

(6) Xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã và hộ kinh doanh, gắn với thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

7. Nhóm 7: Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển KHCN, ĐMST và CDS (09 nhiệm vụ)

Hợp tác quốc tế là nhân tố quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST và CDS, giúp Việt Nam hội nhập sâu rộng với thế giới, nhanh chóng nắm bắt và ứng dụng những tiến bộ công nghệ tiên tiến. Chính phủ đặt mục tiêu xây dựng các chiến lược hợp tác quốc tế toàn diện, nâng cao vị thế của Việt Nam trong các tổ chức và diễn đàn quốc tế.

Trong đó, một số nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai ngoại giao kinh tế gắn với thu hút đầu tư KHCN, ĐMST và CDS (gọi tắt là “*ngoại giao công nghệ*”). Tinh thần là đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa chuỗi cung ứng, đa dạng hóa thị trường KHCN, ĐMST và CDS.

(2) Xây dựng Đề án Việt Nam chủ động tham gia các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế, đóng góp vào việc xây dựng các quy tắc và tiêu chuẩn quốc tế [Đây là cơ hội để Việt Nam tham gia vào các vị trí lãnh đạo của các tổ chức tiêu chuẩn quốc tế trong một số lĩnh vực công nghệ chiến lược như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và an toàn thông tin mạng].

(3) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong KHCN, ĐMST và chuyển đổi số, nhất là trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IoT), chuỗi khối (blockchain), dữ liệu lớn, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử, vũ trụ và các công nghệ chiến lược khác để tạo ra các sản phẩm và dịch vụ số phù hợp nhu cầu trong nước và thế giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đề Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đi vào thực tiễn, phát huy hiệu quả trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, đề nghị các cơ quan trong hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các địa phương cần **đặc biệt chú trọng tổ chức triển khai thực hiện**, bảo đảm chủ động, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả với tinh thần “*tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào ra việc đấy, làm việc nào dứt việc đó*”; chú trọng phân công nhiệm vụ cụ thể với tinh thần “*5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả*”, “*dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung*” và phuơng châm “*Đảng chỉ đạo, Chính phủ thống nhất, Quốc hội đồng tình, Nhân dân ủng hộ, Tổ quốc mong đợi, thì chỉ bàn làm, không bàn lùi*”; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát thực hiện; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan. Trong đó lưu ý một số nội dung trọng tâm sau:

1. Trên cơ sở nghiên cứu kỹ, bám sát nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ **trong tháng 01 năm 2025**.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương tập trung chỉ đạo quán triệt, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện; định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; kịp thời báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.

4. Các bộ, cơ quan, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, các phong trào thi đua và thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ khen thưởng, kỷ luật trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ theo quy định.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

Kính thưa Hội nghị!

Trên đây là một số nội dung chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm của Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đề nghị các đồng chí lãnh đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung quán triệt đến toàn xã hội, Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong cả nước thực hiện quyết liệt, nghiêm túc, hiệu quả Chương trình này.

Nhân dịp năm mới 2025 và chuẩn bị đón Tết cổ truyền của dân tộc, thay mặt Chính phủ, tôi xin kính chúc đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo các ban, bộ, ngành, địa phương, toàn thể các đồng chí, quý vị đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!

Xin trân trọng cảm ơn toàn thể các đồng chí!